

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 1.0**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 04/09/2020 của Chính phủ quản lý kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;*

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-BTTTT ngày 31/5/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành khung tham chiếu phát triển đô thị thông minh (phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Căn cứ Nghị quyết số 33-NQ/TU ngày 22/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang phiên bản 2.0;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 17/TTr-STTTT ngày 21/02/2024, Báo cáo số 43/BC-STTTT ngày 25/02/2024 kết quả thẩm định Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 1.0.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 1.0 (chi tiết Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang, phiên bản 1.0 kèm theo Tờ trình số 17/TTr-STTTT ngày 21/02/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông và đã được Sở thẩm định tại Báo cáo số 43/BC-STTTT ngày 25/02/2024).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai Kiến trúc Đô thị thông minh (ĐTTM) tỉnh, có trách nhiệm duy trì, cập nhật Kiến trúc ĐTTM tỉnh; căn cứ vào tính cấp thiết của từng nhiệm vụ đề đề xuất triển khai các thành phần của Kiến trúc nhằm đạt được mục tiêu đề ra; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất kiểm tra, đánh giá báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp, tiêu chuẩn kỹ thuật trong xây dựng Kiến trúc ĐTTM tỉnh đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của toàn

bộ hệ thống.

- Thẩm định sự phù hợp của các kế hoạch, dự án, nhiệm vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (CNTT) phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử và Kiến trúc ĐTTM tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch, quy hoạch, các chương trình, dự án, thu hút đầu tư từ xã hội cho phát triển ĐTTM,... đảm bảo theo xu hướng và mô hình kiến trúc ĐTTM, các tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, tích hợp, các tiêu chí đánh giá ĐTTM.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, dự án ứng dụng CNTT trong phát triển ĐTTM trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Hàng năm tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kiến trúc ĐTTM theo quy định của pháp luật.

## **3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu bố trí nguồn kinh phí phù hợp theo phân cấp; phối hợp cân đối ngân sách và lồng ghép các nguồn kinh phí thực hiện Kiến trúc ĐTTM theo quy định của pháp luật.

## **4. Các sở, ban, ngành**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành để tổ chức triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong phát triển ĐTTM thuộc chuyên ngành quản lý.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Chương trình, Kế hoạch; đề xuất các chương trình, dự án phát triển ĐTTM thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trong phát triển dịch vụ ĐTTM.

- Định hướng quy hoạch và phát triển ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, phụ trách theo xu hướng, mô hình kiến trúc ĐTTM và đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, chỉ tiêu đánh giá ĐTTM của tỉnh, của quốc gia, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông để đảm bảo kết nối và chia sẻ, tích hợp CSDL, thông tin số.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chương trình, nhiệm vụ xây dựng ĐTTM đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch, dự toán hàng năm thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo việc triển khai dự án về Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật Kiến trúc của tỉnh.

## **5. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Phát triển địa phương theo xu hướng, mô hình kiến trúc ĐTTM và đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, chỉ tiêu đánh giá ĐTTM của tỉnh, của quốc gia, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo kết nối và chia sẻ, tích hợp CSDL, thông tin số.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan triển khai các chương trình, dự án ĐTTM trên địa bàn, đảm bảo tính thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động xây dựng và triển khai các dự án ĐTTM ở địa phương.

- Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **6. Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn**

Tích cực tuyên truyền, vận động, tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai thực hiện các nội dung của Kiến trúc ĐTTM tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TG CNTT 02.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**